TẬP ĐOÀN CN CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY TNHH MTV
CAO SU CHƯ SÊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: 1929/QĐ-HĐTVCSCS

Gia Lai, ngày 14 tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Hồ sơ Thiết kế, dự toán đầu tư xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Sửa chữa công trình kiến trúc - nhà làm việc Công ty, các đội sản xuất cao su và các điểm giao giao nhận mủ

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CÔNG TY TNHH MTV CAO SU CHƯ SÊ

Căn cứ Quyết định 369/QĐ-HĐQTCSVN ngày 26/6/2026 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Cao su Việt Nam về việc ban hành Điều lệ và tổ chức hoạt đồng của công ty TNHH MTV cao su Chư Sê;

Căn cứ Quyết định 864/QĐ-HĐTVCSCS ngày 29/12/2025 v/v phê duyệt kế hoạch mua sắm vật tư hàng hoá, dịch vụ phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2026;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/06/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định 206/2026/NĐ-CP ngày 15/06/2026 của Chính Phủ Quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định 207/2026/NĐ-CP ngày 15/06/2026 của Chính Phủ Quy định một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26/06/2026 của Bộ trưởng Bộ xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/06/2026 của Bộ trưởng Bộ xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26/06/2026 của Bộ trưởng Bộ xây dựng về ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định 864/QĐ-HĐTVCSCS ngày 29/12/2025 v/v phê duyệt kế hoạch mua sắm vật tư hàng hoá, dịch vụ phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2026;

Căn cứ Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình: Sửa chữa công trình kiến trúc - nhà làm việc Công ty, các đội sản xuất cao su và các điểm giao giao nhận mủ do Công ty TNHH MTV Kiến Trúc Xây Dựng Long Mộc Gia Lai lập tháng 11/2026;

Căn cứ Báo cáo thẩm tra số 18/KQ-TTr-TDP ngày 05/11/2026 của Công ty TNHH Xây dựng Tuấn Dương Phát;

Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Cao Su Chư Sê tại Tờ trình số 1375/TTr-CSCS ngày 11/11/2026 về việc Phê duyệt Hồ sơ Thiết kế, dự toán đầu tư xây dựng và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Sửa chữa công trình kiến trúc - nhà làm việc Công ty, các đội sản xuất cao su và các điểm giao giao nhận mủ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Hồ sơ Thiết kế, dự toán đầu tư xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Sửa chữa công trình kiến trúc - nhà làm việc Công ty, các đội sản xuất cao su và các điểm giao giao nhận mủ, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Sửa chữa công trình kiến trúc - nhà làm việc Công ty, các đội sản xuất cao su và các điểm giao giao nhận mủ.

2. Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV cao su Chư Sê.

3. Mục tiêu đầu tư xây dựng, quy mô đầu tư xây dựng:

a. Sự cần thiết đầu tư và các điều kiện thực hiện:

Đảm bảo mỹ quan tổng thể của trụ sở làm việc, môi trường làm việc sạch sẽ, an toàn cho cán bộ công nhân viên của công ty TNHH MTV cao su Chư Sê

b. Mục tiêu đầu tư xây dựng:

- Phù hợp khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư.
- Không trùng lặp với các chương trình, dự án quyết định chủ trương đầu tư.
- Bảo đảm hiệu quả về kinh tế, xã hội và phù hợp với kế hoạch, mục tiêu đạt chuẩn cơ sở vật chất, giai đoạn năm 2025-2030.
- Nhằm tăng cường cơ sở vật chất, đáp ứng nhu cầu về quản lý, hoàn thiện cơ sở vật chất.
- Góp phần nâng cao chất lượng, tôn tạo không gian kiến trúc, tạo cảnh quan môi trường luôn sạch đẹp.

c. Quy mô đầu tư xây dựng:

c.1. Hội trường + Nhà làm việc Đội SXCS Ia Tiêm.

- Cấp công trình: Cấp III
- Loại công trình: Công trình dân dụng.
- **Quy mô hiện trạng:**

+ Công trình 01 tầng, DTXD 237,66m2. Cao độ nền là 0,45m so với sân bê tông hiện trạng, cao độ sê nô là 3,8m, trần tôn là 3,85m, cao độ đỉnh mái là 7,0m.

+ Chân móng bị rêu mốc, hoen ố.

+ Tường xây gạch, trát VXM mác 75, dày 15, bị thấm mốc, hoen ố.

+ Sê nô mái bị bong dộp, thấm nước, rêu mốc, hoen ố.

+ Nền nhà, hành lang lát gạch Ceramic 400x400, bị bong dộp, hư hỏng.

+ Bậc cấp láng Granito bị rêu mốc, bong tróc.

+ Cửa pano khung sắt, kính dày 5 ly,bị gỉ sét.

+ Mái lợp tôn dày 4 dem, xà gồ thép C50x100x2 ly, còn đảm bảo.

+ Trần tôn màu sóng nhỏ dày 3 dem bị gỉ sét, hư hỏng.

+ Hệ thống điện bị hư hỏng, xuống cấp, không đảm bảo sử dụng.

+ Khu vệ sinh: Nền lát gạch Ceramic 250x250mm, bị bong tróc, hư hỏng. Tường ốp gạch Cermaic 250x400mm, cao 1,8m, bị bong tróc, hư hỏng. Thiết bị vệ sinh bị xuống cấp, hư hỏng, nhiều thiết bị không thể sử dụng.

- Quy cách cải tạo:

+ Vệ sinh tường, trụ, trần trong, ngoài nhà, bả matit, sơn lại 01 nước lót, 02 nước phủ màu.

+ Phá dỡ lớp láng sê nô mái, quét Sika chống thấm theo đúng quy trình kỹ thuật, láng lại bằng VXM mác 75, dày trung bình 3cm, dốc về lỗ thoát nước, quét nước xi măng 2 nước.

+ Tháo dỡ toàn bộ hệ thống cửa, thay mới hệ thống cửa bằng cửa nhôm Xingfa hệ 55, dày 1,4 ly, kính cường lực dày 8 ly, làm mới hoa sắt bảo vệ cửa sổ bằng Inox.

+ Phá dỡ toàn bộ gạch lát nền nhà, hành lang hiện trạng, lát lại bằng gạch kích thước 600x600mm.

+ Phá dỡ lớp trát Granito bậc cấp, ốp lát lại bằng đá Granite đen, dày 18mm.

+ Tháo dỡ trần tôn màu sóng nhỏ dày 3 dem, đà trần thép hộp 30x60x1,2 ly, thay mới bằng trần thả tấm nhựa KT 600x600mm, khung xương nổi.

+ Tháo dỡ, thay mới toàn bộ hệ thống điện.

+ Khu vệ sinh: Phá dỡ gạch lát nền, lát lại bằng gạch kích thước 300x300, chống trượt. Phá dỡ gạch ốp tường, ốp lại bằng gạch kích thước 300x600, cao 1,8m. Làm mới vách ngăn vệ sinh, tiểu nam bằng tấm Compact HPL chống ẩm, dày 12mm. Tháo dỡ, thay mới toàn bộ thiết bị vệ sinh, tận dụng hệ thống cấp, thoát nước hiện trạng.

c.2. Đội sản xuất cao su Ia Lâu:

- Kho chứa mủ đông tạp Khu vực 1 (Lô 1/2011). Khu vực 2 (Lô 9/2011). Khu vực 3 (Lô 24/2010).

Hiện trạng:

Nền và chân tường nhà kho đã bị gãy lún và bong dộp

Quy cách cải tạo:

- Lát mới toàn bộ nền và ốp chân tường cao 60cm bằng gạch Ceramic KT: 600x600mm

c.3. Sửa chữa, cải tạo nhà giao mủ đội sản xuất số 9.

a. Quy mô: Công trình cấp IV, diện tích xây dựng: 83,66 m² ; chiều cao đỉnh mái: 3,75m; cốt nền nhà so với mặt đất tự nhiên 0,45m.

Hiện trạng:

- Mái lợp tôn sóng vuông, xà gồ mái, 05 khung sắt vì kèo không bị hư hỏng.
- Cần tháo bỏ toàn bộ hệ thống khung sắt nhà giao mủ di dời tới vị trí mới.

Quy cách cải tạo:

- Di chuyển toàn bộ mái tôn sóng vuông, xà gồ mái, 05 khung sắt vì kèo đến vị trí mới và sơn lại hoàn thiện toàn bộ khung sắt vì kèo 01 lớp sơn chống rỉ, 02 lớp sơn dầu hoàn thiện.

- Làm mới lại toàn bộ nền, bể chứa nước, bể dàn chứa mủ tạp và đường bê tông phía trước nhà giao mủ diện tích S=78,4m^2.

c.4. Trụ sở chính nhà làm việc Công ty TNHH MTV cao su Chư Sê:

c4.1. Cải tạo nhà làm việc 3 tầng.

** Khu vệ sinh tầng 1,*

Hiện trạng:

- 02 bộ Lavabo khu vệ sinh bị hư hỏng nặng không sử dụng được.

- Trần la phong khu vệ sinh lầu 2 bị hư hỏng nặng.

- Hệ thống điện hư hỏng nhiều

Quy cách cải tạo:

- Thay mới 02 bộ Lavabo âm bàn khu vệ sinh và phụ kiện đi kèm +12 khung thép hộp 40x40x1,2ly và mặt đá đỡ Lavabo

- Thay mới trần la phong thạch cao tấm trần thả KT: 600x600mm (tấm, khung xương vĩnh tường)

- Thay mới lại hệ thống điện

- Ốp vách gỗ (bằng gỗ Gõ đỏ Nam Phi) trang trí phòng thờ KT: 8x3.1m

*** Cải tạo bậc cấp phía mặt bên nhà làm việc.**

- Đục tháo cửa sổ KT: 1.6x1.8m. sau đó cắt tường từ cos đáy cửa sổ xuống đến cos nền KT: 1.4x0.9m.

- Trát hoàn thiện cạnh tường cửa đã cắt bỏ sau đó bả matic và sơn hoàn thiện toàn bộ tường 01 lớp lót, 02 lớp phủ.

- Làm mới 01 bộ cửa đi nhôm xingfa kính cường lực dày 8ly KT: 1.4 x 2.6m

Xây mới bậc cấp bằng gạch rỗng 06 lỗ vữa xi măng mác 75 hoàn thiện ốp đá Granite tự nhiên.

*** Cải tạo phòng họp tầng 2.**

Hiện trạng:

- Lớp sơn tường trong bị bong tróc nhiều

- Hệ thống bóng đèn chiếu sáng bị hư hỏng nhiều

Quy cách cải tạo:

- Vệ sinh cạo bỏ lớp sơn cũ và sơn hoàn thiện 01 lớp lót 02 lớp phủ

- Thay mới 05 bóng đèn led Panel P06 600x600/50W Trắng Rạng Đông

- Thay mới 24 bóng đèn led lon trang trí âm trần 15W

c.4.2. Cải tạo nhà kho.

Hiện trạng:

- Diện tích nhà kho nhỏ không đủ diện tích để sử dụng

Quy cách cải tạo:

- Chặt, đào bỏ 05 gốc cây đường kính khoảng 30cm.

- Mở rộng xây mới nhà kho diện tích S=52.56m^2

- Phá bỏ mương cũ KT: 1.2x0.85m, chiều dài L=9.725m và làm mới lại mương thoát nước kín mới KT: 1.2x0.85m, chiều dài L=9m

- Làm mới sân bê tông diện tích S=16m2. Lớp 1 Đổ bê tông lót đá 4x6 mác 50 dày 10cm, lớp 2 trên bê tông đá 1x2 mác 250 dày 5cm.

c.5. Đội sản xuất cao su Kdang:

c.5.1. Nhà làm việc.

- Cấp công trình: Cấp III

- Loại công trình: Công trình dân dụng.

- Quy mô hiện trạng:

+ Công trình 01 tầng, DTXD 157,12m2. Cao độ nền là 0,45m so với sân bê tông hiện trạng; cao độ sê nô là 3,3m; cao độ đỉnh mái là 5,7m.

+ Toàn bộ chân móng rêu mốc, bám bẩn.

+ Toàn bộ bề mặt tường trong và tường ngoài hoen ố, thấm mốc bám bẩn.

+ Lan can sắt hộp bị rỉ sét, mục nát.

+ Toàn bộ Cửa đi, cửa sổ pano khung gỗ kính đã bị bạc màu, bong tróc.

+ Toàn bộ gạch lát nền củ kỹ, ố vàng.

+ Trần la phông tôn xuống cấp củ kỹ.

+ Sê nô mái thấm dột rêu mốc.

+ Mái tôn rỉ sét thấm dột.

+ Toàn bộ thiết bị điện bị hư hỏng, xuống cấp.

- Quy cách cải tạo:

+ Vệ sinh toàn bộ chân móng sơn hoàn thiện 3 nước.

+ Tháo dỡ toàn bộ lan can sắt thay bằng lan can inox.

+ Chà vệ sinh tường trong và tường ngoài 100% diện tích, bả bột bả toàn bộ tường trong và tường ngoài (100% diện tích), sơn lại toàn bộ 3 nước (01 nước lót, 02 nước màu).

+ Phá dỡ nền bậc cấp củ, lát lại bậc cấp bằng đá granit tự nhiên đen.

+ Phá dỡ toàn bộ gạch lát nền, cán nền vxm#75 dày 20, lát mới bằng gạch kt 600x600, ốp len cao 10cm, riêng khu vực bàn bếp ốp gạch 300x600 cao 2.1m, tại vị trí cửa đi lát đá grainte đen.

+ Tháo dỡ hệ thống điện củ, thay mới lại toàn bộ hệ thống điện.

+ Tháo bỏ toàn bộ cửa đi, cửa sổ cũ sau đó thay mới toàn bộ cửa đi, cửa sổ khung nhôm kính Xingfa kính 2 lớp dày 6,38ly

+ Đục bỏ lớp vữa tạo dốc trên sê nô mái, quét chống thấm 3 nước, cán nền dày tối thiểu 2cm tạo dốc về phễu.

+ Tháo bỏ trần tôn sóng nhỏ sau đó đóng trần khung xương tấm thả KT: 600x600mm.

+ Xây mới phòng ngủ vị trí trục 5-6 theo thiết kế.

+ Thay mới toàn bộ xà gồ gỗ bằng xà gồ thép c50x100x2, thay mới toàn bộ mái bằng tôn sóng mạ màu dày 4zem.

c.5.2. Cổng, hàng rào thoáng.

- Cấp công trình: Cấp IV

- Loại công trình: Công trình dân dụng.

- Quy mô hiện trạng:

Cổng chính + hàng rào thoáng.

+ Toàn bộ tường đã bị rêu mốc, bám bẩn.

+ toàn bộ song sắt rào thoáng đã bị rỉ sét.

+ Cánh cổng chính hoen ố, rỉ sét.

- Quy cách cải tạo:

+ Chà vệ toàn bộ tường, trụ đã bị rêu mốc 40% diện tích, bám bẩn sau đó sơn lại 01 nước lót, 02 nước màu

- Chà vệ sinh toàn bộ song sắt rào thoáng đã bị rỉ sét sau đó sơn dầu 01 nước lót, 02 nước màu.

- Chà vệ sinh toàn bộ song sắt cổng đã bị rỉ sét sau đó sơn dầu 01 nước lót, 02 nước màu.

Tường rào kín.

+ Toàn bộ tường đã bị rêu mốc, bám bẩn.

- Quy cách cải tạo:

+ Chà vệ toàn bộ tường, trụ đã bị rêu mốc 40% diện tích, bám bẩn sau đó sơn lại 01 nước lót, 02 nước màu

- Quy cách cải tạo:

+ Chà vệ toàn bộ tường, trụ đã bị rêu mốc 40% diện tích, bám bẩn sau đó sơn lại 01 nước lót, 02 nước màu.

c.5.3. Đường, sân bê tông nội bộ:

+ Quy mô xây dựng: Đường bê tông nội bộ có tổng diện tích S= 2059 m^2.

+ Quy cách xây dựng: dọn vệ sinh đục nhám sân bê tông hiện trang, đổ bù lớp bê tông đá 1x2 mác 250 dày 80. Cắt roon ô vuông 2mx2m.

c.5.4. Đài nước xây mới:

- Cấp công trình: Cấp IV

- Loại công trình: Công trình dân dụng.

- Quy mô:

+ Diện tích xây dựng: 4,84m2; Đài nước chứa dung tích 1m3, chiều cao đài 5m tính từ mặt đất.

+ Kết cấu chính móng và trụ bằng bê tông cốt thép đá 1x2 mác M200 đảm bảo độ ổn định chịu lực; hệ thống khung đỡ sử dụng thép cột và đế sàn bằng thép hình V50x50x4mm, kết hợp hệ giằng ngang bằng thép V50x50x4mm và thanh giằng chéo bằng thép góc V50x50x4mm tạo thành hệ khung cứng vững chắc.

c.6. Sửa chữa Nhà ăn ca đội 6.

- Quy mô sửa chữa: Nền nhà ăn ca có diện tích 131m2 bằng vữa xi măng đã bị gãy lún hư hỏng.

- Phương án sửa chữa: Phá dỡ lớp nền VXM bị hư hỏng, Láng nền VXM mác 75 dày 2cm, lát nền bằng gạch Ceramic 500x500.

c.7. Sửa chữa mái tôn 04 Đội SXCS Ia Tiêm, Ia Glai, Ia Hlop, Ia Ko.

Hiện trạng: Mái tôn nhà làm việc và Hội trường các Đội sản xuất đã bị rỉ sét (mục).

Phương án sửa chữa: Tháo dỡ và lợp lại bằng tôn kẽm mạ màu dày 4dem

4. Quy chuẩn, Tiêu chuẩn áp dụng.

- Quy chuẩn xây dựng Việt Nam tập I, II, III.
- QCVN 03:2022/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân cấp công trình phục vụ thiết kế xây dựng;
- QCVN 02:2022/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng;
- QCVN 06:2022/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;
- QCVN 16:2023/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng;
- QCVN 18:2021/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong thi công xây dựng;
- TCVN 9207:2012 - Đặt đường dây dẫn điện trong nhà ở và công trình công cộng - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9115:2019 - Công tác thi công và nghiệm thu kết cấu bê tông và bê tông cốt thép lắp ghép;
- TCVN 9361:2012 - Thi công và nghiệm thu các công tác nền móng;
- TCVN 5308:1991 - Tiêu chuẩn Quy phạm kỹ thuật an toàn trong Xây dựng;
- TCVN 4085:2025 - Kết cấu gạch đá - Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu;
- TCVN 7570: 2006 - Cốt liệu cho bê tông và vữa - Yêu cầu kỹ thuật;
- TCVN 8828: 2011 - Bê tông, yêu cầu bảo dưỡng ẩm tự nhiên;
- TCVN 9115: 2019 - Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 4314: 2022 - Vữa xây dựng - Yêu cầu kỹ thuật;
- TCVN 4506: 2012 - Nước cho bê tông và vữa - yêu cầu kỹ thuật;
- TCVN 2682: 2020 - Xi măng Porland - Yêu cầu kỹ thuật;
- TCVN 6260: 2020 - Xi măng Porland hỗn hợp - Yêu cầu kỹ thuật;
- TCVN 1651-2:2018 - Thép cốt bê tông;
- 11 TCN 19: 2006 - Quy phạm trang bị điện, hệ thống đường dây dẫn điện;
- TCVN 2737:2023 - Tải trọng và tác động - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 4419-1987 - Khảo sát cho xây dựng - Nguyên tắc cơ bản;
- TCVN 3255:1986 - An toàn nổ - Yêu cầu chung;
- QCVN 25:2025/BCT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện.
- Các chỉ tiêu kỹ thuật và các văn bản khác liên quan;
- Các tiêu chuẩn kỹ thuật và các văn bản pháp quy hiện hành khác có liên quan đến xây dựng công trình.

5. Loại, cấp công trình:

5.1. Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

5.2. loại công trình: Công trình dân dụng.

5.3. Cấp Công trình: Cấp IV.

6. Tổ chức tư vấn lập Hồ sơ Thiết kế, dự toán đầu tư xây dựng: Công ty TNHH MTV Kiến Trúc Xây Dựng Long Mộc Gia Lai, mã số doanh nghiệp: 5901096056.

7. Địa điểm xây dựng: Xã Chư Sê, xã Ia Ko, xã Bờ Ngoong, xã Kdang - Tỉnh Gia Lai.

8. Tổng kinh phí đầu tư: **3.191.090.000 đồng**

Bằng chữ: Ba tỷ một trăm chín mốt triệu không trăm chín mươi nghìn đồng.

Trong đó: Chi phí xây dựng: **2.933.414.000 đồng**

Chi phí tư vấn ĐTXD: **257.676.000 đồng**

9. Nguồn vốn: Vốn sản xuất kinh doanh.

10. Hình thức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư tổ chức thực hiện quản lý dự án.

Điều 2. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 3. Giao Tổng giám đốc Công ty tổ chức triển khai thực hiện đầu tư xây dựng theo đúng quy định tại quyết định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Ban Tổng Giám đốc, Các ông, (bà) Chánh văn phòng, Trưởng các phòng chuyên môn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 4;
- HĐTV, Ban kiểm soát;
- Lưu VT, Phòng QLĐT&XD.

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
THÀNH VIÊN

M.S.D.N: 5900190497 - C.T.T.N.H.H - CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CAO SU CHƯ SÊ - X. CHƯ SÊ - T. GIA LAI

Lê Trung Kiên

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

(Kèm theo Quyết định số 1929/QĐ-HĐTVCSCS ngày 11/11/ 2026 của HĐTV Công ty TNHH MTV cao su Chư Sê)

Công trình: Sửa chữa công trình kiến trúc - nhà làm việc Công ty, các đội sản xuất cao su và các điểm giao giao nhận mủ

Địa điểm xây dựng: Xã Chư Sê, xã Ia Ko, xã Bờ Ngoong, xã KDang, - Tỉnh Gia Lai.

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	*Tóm tắt công việc chính của gói thầu*										
1	Công ty TNHH MTV cao su Chư Sê	Xây lắp	Thi công xây dựng các hạng mục công trình	2.933.414.000	Vốn sản xuất kinh doanh	Chào hàng cạnh tranh qua mạng	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	25 ngày	Quý IV, Năm 2026	Trọn gói	28 ngày	Không	Không đề xuất
2		Lập E-HSMT và đánh giá E-HSDT	Lập E-HSMT và đánh giá E-HSDT	12.672.000	Vốn sản xuất kinh doanh	Chỉ định thầu rút gọn		10 ngày	Quý IV, Năm 2026	Trọn gói	15 ngày	Không	Không đề xuất
3		Giám sát	Giám sát thi công xây dựng	95.314.000	Vốn sản xuất kinh doanh	Chỉ định thầu rút gọn		10 ngày	Quý IV, Năm 2026	Trọn gói	Theo tiến độ thi công xây dựng công trình	Không	Không đề xuất
	TỔNG CỘNG:			**3.041.400.000**									

PHỤ LỤC TỔNG MỨC ĐẦU TƯ

(Kèm theo Quyết định số 1922/QĐ-HĐTV CSCS ngày 11/11/ 2026 của HĐTV Công ty TNHH MTV cao su Chư Sê)

Công trình: Sửa chữa công trình kiến trúc nhà làm việc Công ty, các đội sản xuất cao su và các điểm giao giao nhận mủ

Địa điểm xây dựng: Xã Chư Sê, xã Ia Ko, xã Bờ Ngoong, xã KDang, - Tỉnh Gia Lai.

STT	Nội dung chi phí	Cách tính	Giá trị trước thuế	Thuế GTGT	Giá trị Sau thuế	Ký hiệu
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]	[7]
I	**Chi phí xây dựng**	Bảng tổng hợp CPXD	2.716.123.993	217.290.000	2.933.414.000	G_{XD}
II	**Chi tư vấn đầu tư xây dựng**	TV1+…+TV3	238.589.211	19.087.137	257.676.348	G_{TV}
III	**TỔNG CỘNG**	I+II	2.954.713.204	236.377.137	3.191.090.348	GXDCT
	LÀM TRÒN:	**I+II**	**2.954.713.000**	**236.377.00**	**3.191.090.00**	GXDCT